



Embassy of the United States of America

LETTER OF INTRODUCTION

THƯ GIỚI THIỆU

|                                                        |                             |                                   |
|--------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------|
| U.S. INTERVIEW TEAM<br>20 MAY 1996<br>HO CHI MINH CITY | R18 - 864                   | Ho Sin Sang                       |
| Date<br>Ngày                                           | List Number<br>Danh Sách Số | Applicant's Name<br>Tên đương đơn |

To: Immigration Department, Ministry of the Interior:

Kính gửi: Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh, Bộ Nội vụ:

Based on our review of this applicant's file, we find them to be fully qualified for an interview with ODP. The applicant has informed us that they still require exit permission. We appreciate any effort you can make to complete the processing of their exit permits as soon as possible.

Căn cứ vào hồ sơ của đương đơn này, chúng tôi thấy rằng họ đủ tiêu chuẩn để được ODP phỏng vấn. Đương đơn đã thông báo cho chúng tôi biết là họ vẫn muốn được xuất cảnh. Chúng tôi xin cảm ơn nếu quý vị có thể hoàn tất thủ tục xin xuất cảnh của đương sự càng nhanh càng tốt.

|                                                        |                                                                                     |
|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| U.S. INTERVIEW TEAM<br>20 MAY 1996<br>HO CHI MINH CITY | U.S. INTERVIEW TEAM<br>20 MAY 1996<br>HO CHI MINH CITY                              |
| Date<br>Ngày                                           | <i>Janet Beif</i> Martha Sardinias, Director, ODP<br>Martha Sardinias, Giám đốc ODP |

LOI-PS (12/95)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN**

Số: **27078860**

Họ tên: **HỒ SÍN SÁNG**

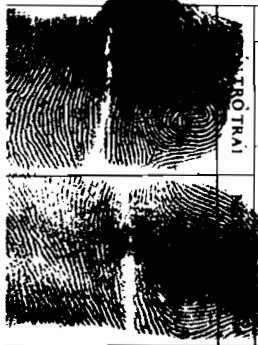
Sinh ngày: **27-11-1942**

Nguyên quán: **Quảng đông**

**Trung quốc**

Nơi thường trú: **Trung tâm, Cây**

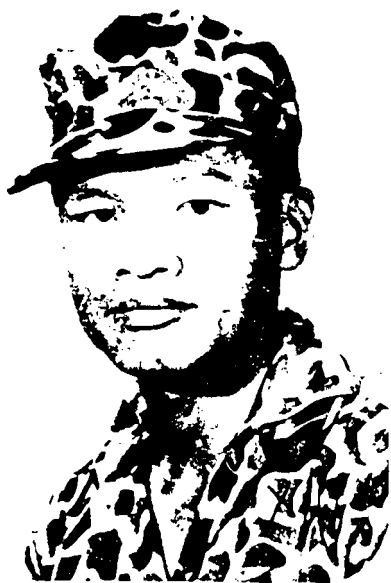
**Sơn Thông nhất, Đông nai**

|                                                                                   |     |                                                                                   |      |
|-----------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------------------------------|------|
| Dân tộc:                                                                          | Hoa | Tôn giáo:                                                                         | Phật |
|  |     | DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH                                                        |      |
|                                                                                   |     | Nốt ruồi C.4cm dưới<br>trước mép trái                                             |      |
|                                                                                   |     | 06 tháng 06 năm 1984                                                              |      |
|                                                                                   |     | TRƯỞNG TY CÔNG AN                                                                 |      |
|                                                                                   |     |  |      |
|                                                                                   |     | Trần Văn                                                                          |      |













|                           |  |
|---------------------------|--|
| U.S. SPECIAL FORCES       |  |
| LỰC LƯỢNG ĐẶC-BIỆT HOA-KỲ |  |
| IDENTIFICATION CARD       |  |
| THẺ CHỨNG NHÂN            |  |
| No                        |  |
| Số                        |  |

**NUNG REACTION FORCE**

NAME: HO-SIN-SANG  
ID CARD No: 502.895,  
DATE OF BIRTH: 1942,  
GRADE: PFC/REACTOR  
IS EMPLOYED BY U.S SPECIAL  
FORCES AS NUNG SOLDIER  
DANANG, Vietnam 1965

*[Signature]*

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA  
BANGKOK, THAILAND

JUL 3, 1995

WHOM IT MAY CONCERN:

HO SIN SANG BORN 1942 PA (IV 315397/ R13-0864)

ADDRESS IN VIETNAM: AP TRUNG TAM  
CAY GAO  
THONG NHAT  
DONG HAI

VEWL#: 92282

ODP yeu cau cho phep, nhung nguoi co ten ghi tren duoc den du phong van khi co yeu cau de quyet dinh co hoi du dieu kien tai dinh cu tai Hoa Ky hay khong. Quyet dinh cuoi cung ve viec hoi du dieu kien hay khong con tuy thuoc vao ket qua phong van cua cac vien chuc di tru hoac lanh su Hoa Ky cung nhu viec hoan tat cac cuoc kham suc khoe can thiet khac. Viec chap thuan ho so va su ra di cua ho se tuy thuoc vao su xac nhan cua vien chuc phu trach la ho hoi du tat ca cac tieu chuan luat dinh ve di tru va y te.

Cac duong don khong nen sap xep viec ra di, ban nha cua, hoac xin nghi viec truoc khi duoc ca hai chinh phu Hoa Ky va Viet Nam thong bao da hoan tat cac thu tuc cuoi cung.



MARTHA L. SARDINAS

Giam Doc

Chương Trình Ra Di Co Trat Tu

9445020  
CCM/

L01-1

Orderly Departure Program  
Box 58 - US Embassy  
APO AP 96546

HO DINH SANG  
AP TRUNG TAM  
CAY GAO  
THONG NHAT  
DINH NAI  
VIET NAM

IV Number : 315397

Dính kèm là thư giới thiệu (LOI) của Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự (ODP) cấp. Những người có tên phải trình thư này cho chính quyền Việt Nam để xin giấy phép xuất cảnh. Đề nghị Ông/Bà giữ một bản sao của thư này để tiến theo dõi hồ sơ. Khi liên lạc thư tu với ODP, xin Ông/Bà ghi rõ số IV do ODP cấp để chúng tôi có thể truy lục hồ sơ của Ông/Bà.

Ở ngoài Hoa Kỳ, khi liên lạc với ODP, xin Ông/Bà gửi thư về địa chỉ dưới đây:  
ODP, 127 Panjabum Building, Sathorn Tai Road, Bangkok, Thailand 10120

Dính kèm: Giấy Giới Thiệu (LOI)

LOI-3  
PA/VN

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE  
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi HỌ SĨN SANG (67) IV# 1 R18-864  
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

- 1) ☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

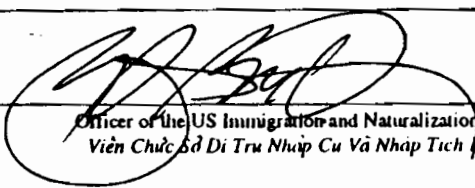
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒ Not qualified: Not employee  
of US government.

  
Officer of the US Immigration and Naturalization Service  
Viên Chức Đãi Di Tru Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

|                     |
|---------------------|
| U.S. INTERVIEW TEAM |
| 18 DEC 1992         |
| Date/Ngày           |
| HO CHI MINH CITY    |

INS-1

Applicant Copy

Refugee/PIP denial (12/92)

Số 111 DTST/ HCI/69

Cộng - Cường Phát-triển Sắc-tộc

CHỨNG NHẬN



Ông (Bà): HỒ-SINH-SANG  
Sắc dân: Hùng  
Sinh ngày: 27- 11- 1942 tại Hà-Cối- Hải-Ninh.

Nghề-nghiệp: Làm công  
Căn-cước số: 502.995 cấp ngày 15- 9- 1961  
tại Saigon.

Hiện cư-ngụ tại: Số nhà 277 Đường Thống-Nhất Đà-Nẵng.

Con ông: HỒ-SAU sinh tại Hà-Cối- Hải-Ninh  
và bà: PHANG-SAY-CHƯƠNG sinh tại Hà-Cối- Hải-Ninh.  
Là Đồng-Bào thương-du Bắc-Việt di cư.

GIẤY CHỨNG-NHẬN này cấp cho đương-  
sự để Tùy-nghĩ tiện dụng.

SAIGON, ngày 17 tháng 1 năm 1969

ĐẠI-TÁ ĐOÀN-CHÍ-KHOAN  
ĐẠI-TÁ ĐOÀN-CHÍ-KHOAN



ĐẠI-TÁ ĐOÀN-CHÍ-KHOAN

CƯỚC-CHỮ = Giấy CHỨNG-NHẬN này chỉ cấp 1 lần

DÔNG NAI: 10-5-1999.

Kính gửi: Bà KHUÊ - MINH - THO.

Thật là một sự bất ngờ khi đọc tờ báo, Hội Gia đình tù nhân chính trị Việt Nam xuất bản tại Hoa Kỳ, mà Bà là một nhân vật khá quan trọng trong tờ đó. Như một kẻ sắp bị chết chìm mà vô tình một chiếc phao nhân đạo, tôi xin gửi thư này đến Hội và Bà nhờ giúp đỡ cho tôi một vài như sau.

Trước đây tôi đã từng làm việc cho nhiều cơ quan quân sự Hoa Kỳ tại Việt Nam. Có một số giấy tờ mà tôi báo đang giữ lại. Tôi đã được cho phép làm chủ tịch diện ODP. Tôi và gia đình đợi bán hết tất cả sự nghiệp - tài sản để lo cho sự việc này vì nghĩ rằng hồ sơ tôi chắc chắn là hợp pháp.

Thế này, một điều rất phức tạp là trong việc phóng vấn ngày 18-12-1966 tại Sở ngoại vụ Việt Nam ở Thành Phố Hồ Chí Minh tôi là nhân viên thông văn từ chối với một lý do duy nhất là tôi không phải là nhân viên phục vụ cho quân đội Hoa Kỳ tại Việt Nam trước đây.

Thật là đau đớn vì cũng khi có giấy tờ rõ ràng: NUNG REACTION FORCE cấp tại Đà Nẵng ngày 15-6-1965 - và một số hình ảnh cũ liên quan đến các đơn vị - cảm tử mà tôi đã từng phục vụ. Như vậy thì tại sao tôi không phải là nhân viên đã phục vụ cho quân đội Hoa Kỳ? Hiện giờ gia đình tôi đã lâm vào tình trạng quá bị đau về

tại chánh vì nhà của ruộng vườn và đi đặng  
mong góa đình đả bán sạch đĩ chi vào việc  
ra đi nêu trên.

Nay tôi xin gởi thư này đến Bà và Hộ  
góa đình Tư nhằm chính Trị Việt nam cùng xếp  
và giúp đỡ cho tôi được tại phoở yên bề  
về ra đi đình và tại Hoa kỳ ước tôi và góa  
đình được kết quả tốt đẹp.

Trân trọng.

  
Hồ Sĩ Sáng

Xin đính kèm:

- 1- Nung Reaction Force.
- 2- Giấy từ chối
- 3- LOI - 3-7-95
- 4- LOI - 20-5-96
- 5- Một số linh ảnh cũ.
- 6- Chứng minh nhân dân
- 7- Chứng nhận Sắc tộc Nùng

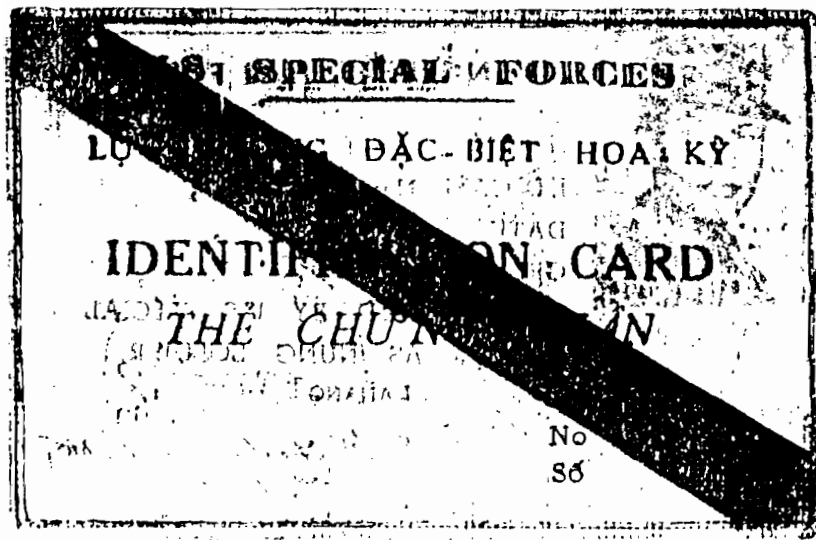




**NUNG REACTION FORCE**

NAME: HO-THU-SANG  
CO  
I.D. CARD No.: 502.95,  
DATE OF BIRTH: 1941,  
GRADE: 1NC/1P  
IS EMPLOYED BY U.S. SPECIAL  
FORCES AS NUNG SOLDIER.  
DARANG L. - 1965

*H. M. L. / 1965*



SPECIAL FORCES

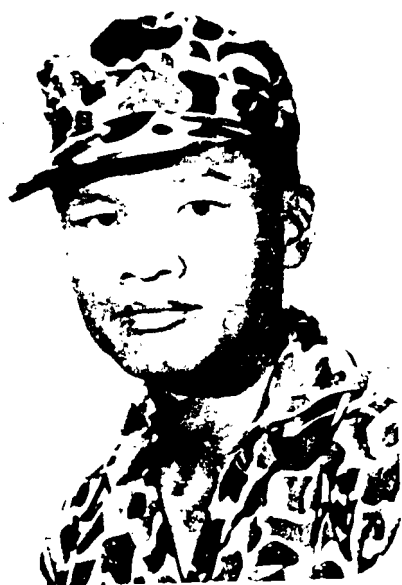
LƯU ĐỀ ĐẶC BIỆT HOA KỲ

IDENTIFICATION CARD

THE CHU...

No

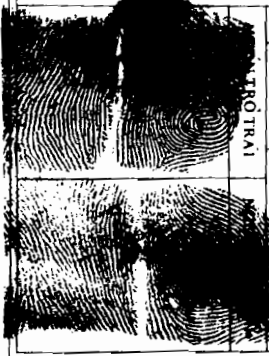
Số







|                                                                                     |                                                                    |
|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|
|  | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  |
|  | <b>GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN</b>                                    |
|                                                                                     | Số: <b>27076860</b>                                                |
|                                                                                     | Họ tên: <b>HỒ SĨN SÁNG</b>                                         |
|                                                                                     | Sinh ngày: <b>27-11-1942</b>                                       |
|                                                                                     | Nơi sinh: <b>Quảng đông<br/>Trung quốc</b>                         |
|                                                                                     | Nơi thường trú: <b>Trung tâm, Cây<br/>gạo Thông nhất, Đồng nai</b> |

|                                                                                     |  |                                                                                                                                             |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| Dân tộc: Hoa                                                                        |  | Tôn giáo: Phật                                                                                                                              |  |
|  |  | DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH                                                                                                                  |  |
|                                                                                     |  | Nốt ruồi C.4cm dưới<br>trước mép trái                                                                                                       |  |
|                                                                                     |  | 06 tháng 06 năm 1984<br>TRƯỞNG TY CÔNG AN<br><br>Giữ gìn |  |







Embassy of the United States of America

LETTER OF INTRODUCTION

THƯ GIỚI THIỆU

U.S. INTERVIEW TEAM  
20 MAY 1996  
HO CHI MINH CITY

R18 - 864

Ho Sin Sang

Date

List Number

Applicant's Name

Ngày

Danh Sách Số

Tên đương đơn

To: Immigration Department, Ministry of the Interior:

Kính gửi: Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh, Bộ Nội vụ:

Based on our review of this applicant's file, we find them to be fully qualified for an interview with ODP. The applicant has informed us that they still require exit permission. We appreciate any effort you can make to complete the processing of their exit permits as soon as possible.

Căn cứ vào hồ sơ của đương đơn này, chúng tôi thấy rằng họ đủ tiêu chuẩn để được ODP phỏng vấn. Đương đơn đã thông báo cho chúng tôi biết là họ vẫn muốn được xuất cảnh. Chúng tôi xin cảm ơn nếu quý vị có thể hoàn tất thủ tục xin xuất cảnh của đương sự càng nhanh càng tốt.

U.S. INTERVIEW TEAM  
20 MAY 1996  
HO CHI MINH CITY

Date

Ngày

U.S. INTERVIEW TEAM  
20 MAY 1996  
HO CHI MINH CITY

*Martha Sardinas*

Martha Sardinas, Director, ODP

Martha Sardinas, Giám đốc ODP

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA  
BANGKOK, THAILAND

JUL 3, 1995

WHOM IT MAY CONCERN:

HO SIN SANG

BORN

1942 PA (IV 315397/ R13-0864)

ADDRESS IN VIETNAM: AP TRUNG TAM  
CAY GAO  
THONG NHAT  
DONG NAI

VEWL#: 92282

ODP yêu cầu cho phép những người có tên ghi trên được đến du phòng vấn khi có yêu cầu để quyết định có hội du điều kiện tại dinh cư tại Hoa Kỳ hay không. Quyết định cuối cùng về việc hội du điều kiện hay không còn tùy thuộc vào kết quả phỏng vấn của các viên chức di trú hoặc lãnh sự Hoa Kỳ cũng như việc hoàn tất các cuộc khám sức khỏe cần thiết khác. Việc chấp thuận hoặc từ chối và sự ra đi của họ sẽ tùy thuộc vào sự xác nhận của viên chức phụ trách là họ hội đủ tất cả các tiêu chuẩn luật định về di trú và y tế.

Các đương đơn không nên sắp xếp việc ra đi, bán nhà cửa, hoặc xin nghỉ việc trước khi được cả hai chính phủ Hoa Kỳ và Việt Nam thông báo đã hoàn tất các thủ tục cuối cùng.



MARTHA L. SARDINAS

Giám Đốc

Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự

9445020  
CCM/

LOI-1

Orderly Departure Program  
Box 58 - US Embassy  
APO AP 96546

HO SIN SANG  
AP TRUNG TAM  
CAY GAO  
THONG NHAT  
BONG NAI  
VIET NAM

IV Number : 315397

Linh kèm là thư giới thiệu (LOI) của Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự (ODP) cấp. Những người có tên phải trình thư này cho chính quyền Việt Nam để xin giấy phép xuất cảnh. Đề nghị Ông/Bà giữ một bản sao của thư này để tiến theo dõi hồ sơ. Khi liên lạc thư từ với ODP, xin Ông/Bà ghi rõ số IV do ODP cấp để chúng tôi có thể truy lục hồ sơ của Ông/Bà.

Ở ngoài Hoa Kỳ, khi liên lạc với ODP, xin Ông/Bà gọi thư về địa chỉ dưới đây:  
ODP, 127 Panjabura Building, Sathorn Tai Road, Bangkok, Thailand 10120

Đi kèm: Giấy Giới Thiệu (LOI)

LOI-3  
PA/VN

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE  
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi: HO SIN SANG (6)  
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

IV# \_\_\_\_\_, R18-864

- 1) ☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

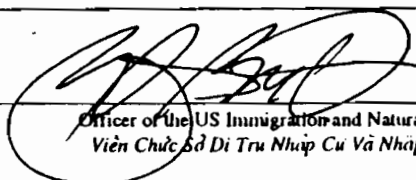
3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒

Not qualified: Not employee  
of US government.

  
Officer of the US Immigration and Naturalization Service  
Viên Chức Sở Di Tru Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

|                     |
|---------------------|
| U.S. INTERVIEW TEAM |
| 18 DEC 1998         |
| Date/Ngày           |
| HO CHI MINH CITY    |
| INS-1               |

Applicant Copy

Refugee/PIP denial (12/92)

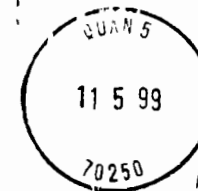
FROM: HỒ SİN SANG

ẤP TRƯỜNG AN - XÃ THANH BÌNH

HUYỆN THỐNG - NHẤT

DÒNG NAI

MÁY BAY  
PAR AVION

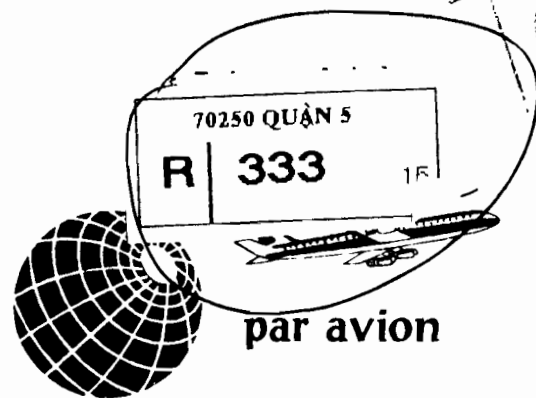


N/V 28 05 1999  
li, hi d'oi vi  
cho ng 14 phoi  
N/V 28 05 1999



22/6

TO: Bà KHUẾ MINH THỎ  
(HỘI GIADINH TONHANCT. VIETNAM)



sig = 64402

USA . /

FR: HỒ SİN SĂNG  
Ấp Hương AN - xã Thanh bình  
Huyện Thống nhất - Tỉnh Đồng Nai

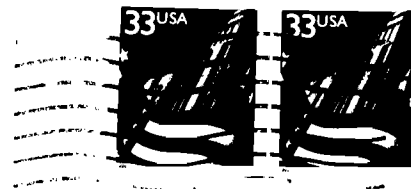
V - N

N/v sở uy

ti diển v do ng  
kphai n/v sở uy

MAY 28 1993

22/6/95



To: Hội gia đình tù nhân chính  
Trị Việt Nam -

22043/3412

